

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tháng 01 năm 2021

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

1.1. Sản xuất nông nghiệp

Sản xuất nông nghiệp trong tháng tập trung chủ yếu vào thu hoạch cây vụ đông và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để gieo trồng cây vụ xuân. Chăn nuôi trâu, bò ổn định; chăn nuôi lợn và gia cầm phát triển tốt, số lượng đầu con tăng khá so với cùng kỳ, sản lượng dự kiến đáp ứng đủ nhu cầu của thị trường dịp Tết Nguyên đán.

a) *Trồng trọt:* Tính đến hết ngày 15/01/2021, toàn tỉnh thu hoạch được 12.570 ha cây vụ đông, đạt 82,79% diện tích gieo trồng. Trong đó, đã thu hoạch 3.681 ha ngô, bằng 90,30%; khoai lang 1.096 ha, bằng 82,93%; đậu tương 575 ha, bằng 78,20%; lạc 207 ha, tăng 2,52%; rau các loại 3.636 ha, tăng 7,29% so với cùng kỳ năm trước... Dự kiến, đến hết tháng Một, toàn tỉnh sẽ thu hoạch cơ bản xong diện tích cây trồng vụ đông. Hiện nay, bà con nông dân đang khẩn trương chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho gieo trồng vụ Xuân như: vệ sinh đồng ruộng, làm đất, gieo mạ. Một số địa phương đã tiến hành gieo trồng được 2.020 ha cây vụ xuân, trong đó, lúa 1.481 ha lúa, ngô 165 ha, rau các loại 216 ha...

Để sản xuất đạt kết quả tốt, Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn tỉnh đã xây dựng Kế hoạch sản xuất và triển khai đến các địa phương trên địa bàn tỉnh thực hiện với nhiệm vụ, giải pháp cụ thể như: tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền định hướng của tỉnh về cơ cấu giống, thời vụ, cơ chế, chính sách hỗ trợ, kỹ thuật thâm canh cây trồng, tăng cường hướng dẫn nông dân triển khai áp dụng tiến bộ khoa học, đưa cơ giới hóa vào sản xuất để đạt năng suất, hiệu quả kinh tế cao, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết để có giải pháp chỉ đạo kịp thời; bố trí cơ cấu cây trồng hợp lý phù hợp với điều kiện thực tế từng địa phương.

b) Chăn nuôi:

Tháng Một, các cơ quan chức năng đẩy mạnh việc thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện tốt quy trình chăn nuôi an toàn sinh học và tập trung các biện pháp phòng, chống đói, chống rét cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh. Chăn nuôi trâu, bò trong tháng có xu hướng tăng

nhẹ, số lượng đầu con ước tính thời điểm 31/01/2021: Đàn trâu 17.889 con, tăng 2,22% so với cùng kỳ; đàn bò 104.300 con, tăng 0,10%, trong đó đàn bò sữa 14.990 con, tăng 6,31%. Chăn nuôi gia cầm phát triển tốt, số lượng đầu con ước đạt 11.850 nghìn con, tăng 2,44%; sản lượng thịt gia cầm hơi xuất chuồng trong tháng ước đạt 3.720 tấn. Chăn nuôi lợn đang dần ổn định và phát triển trở lại, số lượng đầu con thời điểm cuối tháng Một ước đạt 425.000 con, tăng 10,68%; sản lượng xuất chuồng trong tháng đạt 6.990 tấn, tăng 8,67% so với cùng kỳ.

Công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh luôn được các cấp, các ngành, các địa phương quan tâm chỉ đạo thực hiện. Tuy nhiên, trong tháng phát hiện 01 ổ bệnh (01 con) viêm da nổi cục trên bò lần đầu tiên xuất hiện trên địa bàn tỉnh. Cơ quan chức năng đã kịp thời thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo quy định, đến nay đã cơ bản khống chế, không phát sinh ổ dịch mới.

1.2. Sản xuất lâm nghiệp

Trong tháng, thời tiết diễn biến tương đối thuận lợi đã tạo điều kiện cho công tác ươm cây giống lâm nghiệp và chuẩn bị hiện trường trồng rừng. Công tác chuẩn bị cho Tết trồng cây Xuân Tân Sửu 2021 cũng được các địa phương khẩn trương thực hiện. Các đơn vị, chủ rừng tiếp tục duy trì bảo vệ diện tích rừng hiện có, đồng thời chăm sóc thường xuyên cho diện tích rừng trồng mới. Sản lượng gỗ khai thác trong tháng ước đạt 3.146 m³, tăng 3,32% so với cùng kỳ; sản lượng củi ước đạt 2.495 ste, tăng 0,60%.

Công tác phòng chống cháy rừng tiếp tục được chỉ đạo triển khai tích cực, thực hiện đồng bộ đến từng cá nhân, đơn vị được giao rừng, trong tháng không có vụ cháy rừng nào xảy ra.

1.3. Sản xuất thủy sản

Tình hình sản xuất thủy sản trên địa bàn tỉnh tháng Một nhìn chung ổn định, các hộ có diện tích đã thu hoạch đang khẩn trương cải tạo, đầu tư thêm cơ sở vật chất để chuẩn bị cho vụ nuôi mới. Công tác phòng chống dịch bệnh, chống rét cho đàn cá được bà con quan tâm, chủ động thực hiện nên không có dịch bệnh xảy ra, đàn cá phát triển tốt. Diện tích nuôi trồng thủy sản tháng Một dự kiến đạt 4.527 ha, giảm 1,86%; Sản lượng thủy sản ước đạt 1.861 tấn, tăng 3,00% so với cùng kỳ. Trong đó, sản lượng khai thác đạt 164 tấn, giảm 1,80%; sản lượng nuôi trồng đạt 1.696 tấn, tăng 3,50% so với cùng kỳ năm trước.

2. Sản xuất công nghiệp

Tháng Một, tình hình dịch Covid-19 trong nước vẫn đang được kiểm soát tốt, cùng với đó là các chính sách, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp tiếp tục được áp dụng, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đang khẩn trương hoàn thành các

đơn hàng trước kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Tân Sửu. Chỉ số sản xuất trong tháng đạt mức tăng nhẹ so với tháng trước và tăng cao so với cùng kỳ.

2.1. Chỉ số sản xuất

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng Một có sự tăng nhẹ so tháng Mười hai năm trước với 0,04%, nhưng tăng tới 40,62% so với cùng kỳ (một phần do tháng Một năm trước là kỳ nghỉ Tết Nguyên đán). Chia theo ngành kinh tế cấp I, ngành khai khoáng giảm 4,06% so với cùng kỳ; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 4%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 9,56%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đạt mức tăng trưởng lên tới 41,29% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 01 năm 2021 (%)

	Tháng 1 năm 2021 so với tháng 12 năm 2020	Tháng 1 năm 2021 so với cùng kỳ năm trước
TOÀN NGÀNH CÔNG NGHIỆP	100,04	140,62
Khai khoáng	71,08	95,94
Công nghiệp chế biến, chế tạo	100,06	141,29
Sản xuất và phân phối điện	101,14	109,56
Cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải	101,22	96,00

Trong các ngành công nghiệp cấp II, một số ngành chiếm tỉ trọng lớn có chỉ số sản xuất tăng cao so với cùng kỳ năm trước, đóng góp vào sự tăng trưởng chung của toàn ngành công nghiệp như: Ngành sản xuất linh kiện điện tử tăng 63,50%; ngành sản xuất xe có động cơ tăng 47,22%; ngành sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác tăng 44,17%; ngành sản xuất chế biến thực phẩm tăng 27,36%; sản xuất thuốc hóa dược và dược liệu tăng 23,63%; ngành sản xuất trang phục tăng 10,94%;... Tình hình dịch bệnh Covid-19 tại một số quốc gia có chiều hướng giảm, đơn hàng của các doanh nghiệp có thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước tốt, doanh nghiệp đẩy mạnh tiến độ sản xuất, tạo công việc và thu nhập ổn định cho người lao động.

Các ngành công nghiệp còn lại có mức tăng hoặc giảm nhẹ.

2.2. Sản phẩm công nghiệp chủ yếu

Sản lượng sản phẩm công nghiệp chủ yếu của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong tháng Một dự kiến có xu hướng tăng so với cùng kỳ. Ngoài sản

lượng nước máy thương phẩm giảm 1,87%, sản lượng sản phẩm công nghiệp các nhóm ngành còn lại đều ghi nhận mức tăng so với cùng kỳ tháng 01 năm 2020 như: Thức ăn gia súc 28.656 tấn, tăng 27,36%; gạch dùng để ốp lát 9.035 nghìn m², tăng 44,17%; doanh thu linh kiện điện tử 14.027 tỷ đồng, tăng 63,50%; xe ô tô chở dưới 10 người 6.641 chiếc, tăng 47,22%...

2.3. Chỉ số sử dụng lao động

Lao động tại các doanh nghiệp đang tăng dần và ổn định trở lại sau thời gian bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, chế độ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động tại các doanh nghiệp được các ngành chức năng quan tâm. Chỉ số sử dụng lao động trong các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh tại thời điểm 01/01/2021 tăng 1,10% so với tháng trước, tuy nhiên giảm 3,19% so với cùng kỳ, trong đó, lao động khu vực doanh nghiệp Nhà nước tăng 2,52%, doanh nghiệp ngoài nhà nước giảm 12,50%, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài giảm 1,37% so với cùng kỳ năm trước.

2.4. Chỉ số tiêu thụ, tồn kho

Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 01/2021 giảm 4,60% so với tháng trước, tuy nhiên tăng 20,84% so với cùng kỳ. Các ngành có chỉ số tiêu thụ tăng so với tháng trước là: ngành sản xuất trang phục tăng 5,56%, ngành sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu tăng 5,64%, ngành sản xuất kim loại tăng 2,11%... Một số ngành có chỉ số tiêu thụ giảm là: ngành sản xuất phương tiện vận tải khác giảm 0,67%, ngành chế biến thực phẩm giảm 3,74%, mức giảm sâu nhất là ngành sản xuất xe có động cơ với mức giảm 12,90%.

Chỉ số tồn kho toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng Một năm 2021 giảm 2,85% so với tháng trước và tăng 70,72% so cùng kỳ. Một số ngành có chỉ số tồn kho giảm so với tháng trước là: ngành sản xuất xe có động cơ giảm 0,70%, ngành sản xuất phương tiện vận tải khác giảm 8,08%... Chỉ số tồn kho các ngành công nghiệp giảm so với tháng trước và giảm nhiều ở một số ngành sản xuất các mặt hàng có giá trị lớn là một dấu hiệu đáng mừng của nền kinh tế.

3. Đầu tư, Xây dựng

Kế hoạch vốn đầu tư thuộc nguồn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý năm 2021 được giao tại Quyết định số 3155/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc là 6.668,3 tỷ đồng, bao gồm: nguồn phân theo nguyên tắc và tiêu chí là 4.051,7 tỷ đồng; nguồn thu từ đất 1.000 tỷ đồng; nguồn xổ số kiến thiết là 24 tỷ đồng; nguồn bồi chi ngân sách địa phương là 875 tỷ đồng; vốn ngân sách Trung ương 717,6 tỷ đồng. Năm 2020, việc xây dựng kế

hoạch và phân bổ vốn đầu tư từ NSNN của Vĩnh Phúc tiếp tục được cơ cấu lại theo hướng tập trung, khắc phục dàn trải, nâng cao hiệu quả đầu tư. Ưu tiên bố trí vốn để thu hồi các khoản vốn ứng trước, vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA, vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư (PPP), vốn chuẩn bị đầu tư, vốn thực hiện các chương trình, nghị quyết. Để hoàn thành kế hoạch và thực hiện có hiệu quả nguồn vốn đầu tư ngân sách Nhà nước trên địa bàn, các cấp, các ngành đã tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư phục vụ các dự án đầu tư; các đơn vị được giao làm chủ đầu tư tổ chức lựa chọn nhà thầu và đẩy nhanh tiến độ thi công ngay từ những tháng đầu năm.

Tình hình thực hiện các công trình, dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn diễn ra khẩn trương. Vốn đầu tư thực hiện tập trung chủ yếu ở các công trình chuyển tiếp và công trình thi công dở dang trong năm 2020; số công trình, dự án khởi công mới ít do các công trình dự án mới vẫn chủ yếu đang trong giai đoạn làm thủ tục, hồ sơ chuẩn bị đầu tư... Ước trong tháng Một, tổng vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước đạt 480,52 tỷ đồng bằng 7,21% vốn kế hoạch năm 2021; trong đó, vốn ngân sách cấp tỉnh thực hiện là 265,10 tỷ đồng, vốn ngân sách cấp huyện là 179,61 tỷ đồng và vốn ngân sách cấp xã là 35,81 tỷ đồng.

4. Thương mại, dịch vụ và giá cả

Tháng Một, thời điểm giáp Tết Nguyên đán, lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường tăng cao, nhất là các mặt hàng thiết yếu. Các đơn vị kinh doanh thương mại và dịch vụ đã có kế hoạch chủ động nguồn hàng, dự trữ hàng hóa, đảm bảo nguồn cung hàng hóa đáp ứng đầy đủ, kịp thời cho nhu cầu sản xuất và tiêu dùng đời sống của nhân dân. Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, tập trung ngăn chặn, xử lý các vi phạm về kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng giả, hàng hóa không đảm bảo an toàn thực phẩm, được các cơ quan chức năng triển khai tích cực, góp phần đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, kích thích sức mua của người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh.

4.1. Bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Dự kiến, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng Một ước đạt 5.312 tỷ đồng, tăng 1,19% so với tháng trước và tăng 21,89% so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể theo từng nhóm ngành kinh doanh như sau:

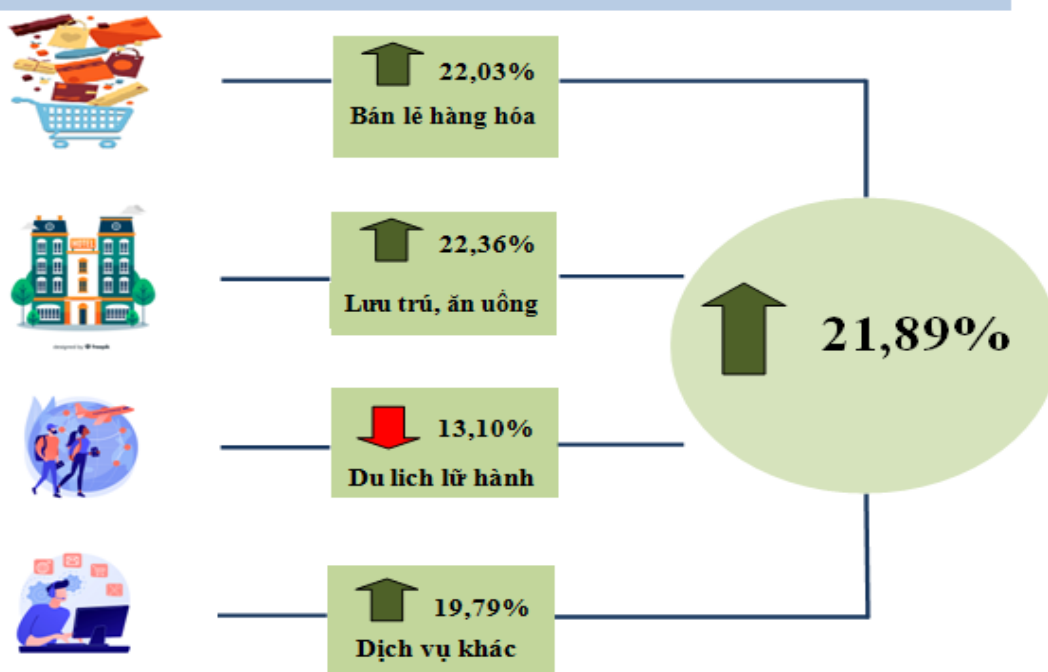
- Doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 4.726 tỷ đồng, tăng 0,90% so với tháng trước và tăng 22,03% so với cùng kỳ và tăng ở tất cả 12 nhóm ngành hàng. Trong đó, mức tăng cao nhất là ngành ô tô với 31,64%; gỗ và vật liệu xây dựng tăng 30,65%; hàng may mặc tăng 24,71%; lương thực, thực phẩm tăng 19,59%; dịch vụ sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác tăng

19,47%; đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị gia đình tăng 18,95%... Do mạng lưới phân phối hàng hóa của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh được tăng cường và mở rộng. Các hoạt động kích cầu tiêu dùng dịp cuối năm như giảm giá, khuyến mại liên tục được đưa ra nhằm thu hút người dân, tăng sức mua của thị trường. Việc Đại siêu thị BigC tái định vị thương hiệu thành Đại siêu thị Go với những dịch vụ và trải nghiệm mới cũng đã thu hút đông đảo lượng khách đến tham quan, mua sắm góp phần tăng doanh thu của nhóm ngành này.

- Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành ước đạt 369,9 tỷ đồng tăng 4,62% so với tháng trước và tăng 21,37% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, doanh thu dịch vụ lưu trú ước đạt 26,5 tỷ đồng, giảm 1,62% so với tháng trước và tăng 6,67% so với cùng kỳ; doanh thu dịch vụ ăn uống ước đạt 336,1 tỷ đồng, tăng 5,28% so với tháng trước và tăng 23,79% so với cùng kỳ; doanh thu du lịch lữ hành ước đạt 7,3 tỷ đồng, giảm 1,16% so với tháng trước và giảm 13,10% so với cùng kỳ năm trước. Mặc dù, các đơn vị lữ hành đã đưa ra các tour du lịch với chương trình và mức giá hấp dẫn, nhưng do ảnh hưởng của Covid-19 nên lượt khách lữ hành trong tháng giảm.

- Doanh thu các ngành dịch vụ khác ước đạt 216 tỷ đồng, tăng 1,82% so với tháng trước và tăng 19,79% so với cùng kỳ năm 2020.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tháng 01 năm 2021 so với cùng kỳ



4.2. Vận tải hành khách và hàng hoá

Để đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân trong và ngoài tỉnh, đồng thời cung cấp đầy đủ lượng vật tư hàng hoá cho sản xuất và tiêu dùng trong dịp Tết Nguyên đán, các đơn vị vận tải đã có kế hoạch, chuẩn bị đầy đủ các phương tiện

vận chuyển, tăng thời lượng vận chuyển hàng hoá và hành khách, do đó hoạt động vận tải đáp ứng tốt nhu cầu vận chuyển hàng hoá và đi lại của nhân dân.

Dự kiến, tổng khối lượng vận chuyển hành khách tháng Một ước đạt 1.976 nghìn người, tăng 3,34% so với tháng trước và giảm 7,53% so với cùng kỳ; luân chuyển đạt 130.460 nghìn người.km, tăng 4,13% so với tháng trước và giảm 6,12% so với cùng kỳ. Tổng khối lượng vận chuyển hàng hóa trên địa bàn tháng Một ước đạt 2.892 nghìn tấn, tăng 2,91% so với tháng trước và tăng 11,33% so với cùng kỳ; luân chuyển đạt 233.532 nghìn tấn.km tăng 3,31% so với tháng trước và tăng 18,31% so với cùng kỳ.

Doanh thu vận tải tháng Một ước đạt 388,5 tỷ đồng, tăng 1,78% so với tháng trước và tăng 9,16% so với năm 2020. Trong đó, doanh thu vận tải hành khách ước đạt 81,9 tỷ đồng, tăng 3,34% so với tháng trước và giảm 0,01% so với cùng kỳ; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 299,1 tỷ đồng, tăng 1,81% so với tháng trước và tăng 13,63% so với cùng kỳ.

4.3. Chỉ số giá tiêu dùng

a. Chỉ số giá tiêu dùng: Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 01 năm 2021 tăng 0,64% so với tháng trước, giảm 2,09% so với cùng kỳ năm trước. So với tháng trước, có 7 nhóm hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng chính tăng giá là: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 1,85%; đồ uống và thuốc lá tăng 1,24%; may mặc, mũ nón và giày dép tăng 0,62%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,19%; thuốc và dụng cụ y tế tăng 0,02%; giao thông tăng 2,18%; giáo dục tăng 0,02%; các nhóm hàng còn lại giảm từ 0,05% đến 1,62%.

Một số nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng chỉ số CPI trên địa bàn trong tháng Một: nhu cầu tiêu dùng các mặt hàng thiết yếu là lương thực, thực phẩm, đồ uống, may mặc chuẩn bị cho dịp Tết Nguyên đán tăng cao; trong đó, nhóm thực phẩm tăng cao nhất với 2,58% so với tháng trước; nhóm Đồ uống và thuốc lá tăng 1,24%; nhóm May mặc, mũ nón và giày dép tăng 0,62%. Giá xăng, dầu được điều chỉnh tăng 2 đợt trong tháng (ngày 26/12/2020 và ngày 11/01/2021) bình quân tháng Một năm 2021 giá xăng, dầu, dầu nhớt tăng 5,23% so với tháng trước làm cho chỉ số giá nhóm giao thông tăng 2,18%. Bên cạnh đó, vào những tháng cuối năm nhu cầu hoàn thiện, sửa chữa nhà cửa của người dân gia tăng đã làm cho giá vật liệu bảo dưỡng nhà ở tăng; trong đó, mặt hàng tăng chủ yếu là thép. Trong hơn một tháng qua, giá các nguyên liệu sản xuất thép tăng mạnh nên giá thép xây dựng đã tăng liên tiếp. Giá thép hiện dao động từ 14.000đ/kg – 15.500đ/kg.

b. Chỉ số giá vàng và Đô la Mỹ: Thị trường vàng trang sức mỹ nghệ trong kỳ có sự biến động, giá vàng trên địa bàn tỉnh tăng, chỉ số giá vàng trong tháng Một tăng 1,73% so với tháng trước; giá vàng bình quân trên thị trường tự

do là 5.638 nghìn đồng/chỉ. Giá Đô la Mỹ trên thị trường tự do giảm nhẹ; giá bán bình quân phổ biến ở mức 23.204 đồng/USD.

5. Tài chính, ngân hàng, bảo hiểm

5.1. Tình hình thu, chi ngân sách Nhà nước

Dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 tỉnh Vĩnh Phúc được xây dựng theo mục tiêu từng bước cơ cấu lại ngân sách địa phương theo hướng bảo đảm an toàn, bền vững, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô; tăng cường huy động, quản lý, phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính trong xã hội hiệu quả, công bằng; siết chặt kỷ cương, kỷ luật tài chính - ngân sách; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết tốt nhiệm vụ phát triển văn hóa, xã hội, môi trường, đảm bảo quốc phòng và an ninh trong tình hình mới. Kế hoạch thu NSNN năm 2020 là 31.573,6 tỷ, trong đó thu nội địa 27.046,3 tỷ đồng; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 3.650 tỷ đồng. Dự toán chi cân đối ngân sách địa phương là 17.804,4 tỷ đồng. Trong đó, chi đầu tư phát triển là 5.950,7 tỷ đồng, chi thường xuyên là 9.587,5 tỷ đồng.

Theo số liệu của Kho bạc Nhà nước, tổng thu ngân sách trên địa bàn tính đến 15/01/2021 đạt 718,9 tỷ đồng, tăng 17,18% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó, thu nội địa đạt 527,3 tỷ đồng, tăng 23,63%; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 190,8 tỷ đồng, tăng 3,07%. Tổng chi ngân sách nhà nước trên địa bàn đến 15/01/2020 đạt 301,6 tỷ đồng, trong đó chi thường xuyên đạt 290,6 tỷ đồng, chi đầu tư phát triển đạt 10,9 tỷ đồng.

5.2. Hoạt động ngân hàng, tín dụng

Tháng Một là tháng giáp tết Nguyên Đán nhu cầu tiền mặt tăng cao nhưng lãi suất huy động của các TCTD trên địa bàn ổn định đáp ứng nhu cầu thanh toán của người dân và dự phòng chi trả của các tổ chức tín dụng. Lãi suất huy động trên địa bàn phổ biến ở mức từ 0,1-0,2%/năm đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng; 3,5-4%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng; 4,4-6,2%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 6 tháng đến dưới 12 tháng; kỳ hạn trên 12 tháng ở mức 6-7%/năm. Mặt bằng lãi suất cho vay các lĩnh vực ưu tiên phổ biến ở mức 4-4,5%/năm đối với ngắn hạn; 5-7,8%/năm đối với trung, dài hạn. Lãi suất cho vay các lĩnh vực sản xuất kinh doanh thông thường ở mức 6-8%/năm đối với ngắn hạn; 8-10%/năm đối với trung và dài hạn.

Ước thực hiện đến 31/01/2021, tổng nguồn vốn huy động đạt 92.200 tỷ đồng, tăng 0,35% so với cuối năm 2020. Trong đó: tiền gửi các tổ chức kinh tế là 34.850 tỷ đồng, tăng 0,13%; tiền gửi tiết kiệm là 55.500 tỷ đồng, tăng 0,45%; phát hành giấy tờ có giá là 1.850 tỷ đồng, tăng 1,76% so với cuối năm 2020.

Tổng dư nợ cho vay đến 31/01/2021 ước đạt 88.300 tỷ đồng, tăng 0,28% so với cuối năm 2020. Trong đó, dư nợ cho vay ngắn hạn đạt 58.600 tỷ đồng, tăng 0,33%, chiếm 66,36% tổng dư nợ; dư nợ cho vay trung và dài hạn đạt 29.700 tỷ đồng, tăng 0,18% so với cuối năm 2020, chiếm 33,64% tổng dư nợ. Nợ xấu ước đến 31/1/2021 là 545 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 0,62% trên tổng dư nợ.

5.3. Bảo hiểm

Tháng 01/2021 Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh đã xây dựng dự toán, kế hoạch thu, chi tiêu phần đầu giảm nợ BHXH, Bảo hiểm y tế (BHYT), Bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) cho BHXH huyện, thành phố. Tính đến 31/01/2021, BHXH quản lý 5.982 đơn vị với 1.107.018 người. Trong đó, BHXH bắt buộc 215.112 người; BHXH tự nguyện 13.085 người; BHTN 207.569 người; BHYT: 1.093.958 người. Tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 93,82% dân số.

Tổng số tiền thu bảo hiểm các loại đến 31/01/2021 ước thực hiện 334,2 tỷ, tăng 82,6 tỷ so với cùng kỳ năm 2020 và tăng 32,82% so với cùng kỳ năm 2020. Công tác cấp sổ, thẻ bảo hiểm các loại được phối hợp chặt chẽ giữa các ngành có liên quan và theo đúng quy trình. Công tác chi trả, nhất là trả lương hưu và trợ cấp BHXH được thực hiện đồng bộ, nhanh gọn và an toàn đến tận tay đối tượng. Công tác giải quyết các chế độ BHXH được thực hiện kịp thời, đúng quy định cho các đối tượng thụ hưởng chế độ BHXH, BHYT với tổng số tiền 96,9 tỷ đồng (chi BHXH là 501,4 triệu đồng, chi BHYT là 96,4 tỷ đồng). Trong đó, giải quyết hưởng BHXH hàng tháng cho 57 người; giải quyết hưởng BHXH một lần cho 258 người; giải quyết ốm đau, thai sản, dưỡng sức cho 7.095 lượt người; lập danh sách chi trả cho 156 lượt người hưởng bảo hiểm thất nghiệp.

6. Một số vấn đề xã hội

6.1. Giáo dục đào tạo

Theo kết quả kỳ thi học sinh giỏi quốc gia trung học phổ thông năm học 2020 - 2021 được Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố ngày 18/1, Vĩnh Phúc có 82/92 thí sinh dự thi đoạt giải, đạt tỷ lệ 89%, trong đó có 11 giải nhất, 27 giải nhì, 23 giải ba và 21 giải khuyến khích. So với kết quả kỳ thi học sinh giỏi quốc gia trung học phổ thông năm học 2019 - 2020, số lượng, chất lượng giải của học sinh Vĩnh Phúc tiếp tục ổn định và có nhiều điểm sáng. Với kết quả này, Vĩnh Phúc là địa phương dẫn đầu cả nước về số lượng giải nhất cũng như tỷ lệ học sinh đạt giải, tăng 7 giải nhất, đặc biệt, sau nhiều năm cố gắng phấn đấu, lần đầu môn tiếng Pháp có giải nhất thi học sinh giỏi quốc gia, thành tích này đã tiếp tục tô thắm thêm bảng vàng thành tích giáo dục của tỉnh và trở thành niềm tự hào của quê hương Vĩnh Phúc.

6.2. Hoạt động văn hóa, thể thao

Ngày 31/12/2020, tại Quảng trường Hồ Chí Minh, Sở Văn hóa -Thể thao và Du lịch tổ chức chương trình nghệ thuật đặc sắc với chủ đề: “Vĩnh Phúc Chào năm mới 2021”. Chương trình là sự kiện mở đầu cho các hoạt động văn hóa của năm 2021 với sự góp mặt của nhiều ca sỹ, nghệ sỹ, diễn viên của Nhà hát Nghệ thuật Vĩnh Phúc tham gia biểu diễn. Các nghệ sỹ, diễn viên đã trình diễn nhiều tiết mục ca múa nhạc đặc sắc ca ngợi Đảng quang vinh, Bác Hồ kính yêu, tình yêu quê hương, đất nước; cùng các ca khúc về tuổi trẻ, mùa xuân, ca ngợi vùng đất, con người, những thành tựu đạt được của quê hương Vĩnh Phúc trong thời kỳ đổi mới. Đây là hoạt động thiết thực nhằm chào mừng thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, hướng đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; chào mừng kỷ niệm 91 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; chào mừng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026, đồng thời tạo không khí vui tươi, phấn khởi chào đón năm mới 2021.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các ngành, các cấp chủ động tổ chức thực hiện chu đáo việc thăm hỏi, tặng quà, chăm lo tết cho các Bà mẹ Việt Nam anh hùng, người có công với cách mạng, các gia đình thuộc diện chính sách, gia đình đặc biệt khó khăn; Vận động các tầng lớp nhân dân phát huy tinh thần tương thân, tương ái, giúp đỡ các gia đình gặp khó khăn, người già, trẻ em không nơi nương tựa; Tạo điều kiện cho mọi người, mọi nhà đón tết Nguyên đán Tân Sửu vui vẻ và đầm ấm.

6.3. Hoạt động y tế

- *Công tác phòng chống dịch bệnh:* Trong tháng, thời tiết xảy ra rét đậm, rét hại kéo dài. Để đảm bảo sức khỏe cho nhân dân, Sở Y tế tỉnh Vĩnh Phúc đã phối hợp với các ngành chức năng tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng chống dịch bệnh; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường giám sát, phát hiện sớm các trường hợp nghi mắc bệnh dịch, đặc biệt là dịch Covid-19, Cúm và các dịch bệnh mùa đông xuân. Trong tháng Một, trên địa bàn tỉnh không có dịch lớn xảy ra.

Tính đến ngày 22/01/2021, Tổng số trường hợp đã được theo dõi, giám sát Covid-19 tại tỉnh Vĩnh Phúc là 15.682 người; tổng số trường hợp nhập cảnh đã được theo dõi tại tỉnh: 4.785 người. Ngành Y tế đã thực hiện lấy mẫu xét nghiệm 13.345 trường hợp (19 mẫu dương tính; 13.312 mẫu âm tính; 14 mẫu chờ kết quả xét nghiệm); tổng số trường hợp đang được cách ly tại tỉnh: 154 người (cách ly tập trung, tự nguyện: 148 người; cách ly tại nhà: 06 người).

- *Tình hình an toàn vệ sinh thực phẩm (ATVSTP):* Cuối năm là thời điểm các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chuẩn bị nguồn hàng để đáp

ứng nhu cầu của người tiêu dùng vào những dịp lễ, tết. Tuy nhiên, bên cạnh sự phong phú, đa dạng về chủng loại của các mặt hàng thực phẩm, kéo theo không ít nguy cơ về hàng giả, hàng nhái, hàng đã quá hạn sử dụng, thực phẩm nhập lậu, thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ, kém chất lượng có trà trộn gây mất ATVSTP, ảnh hưởng đến sức khỏe của cộng đồng. Để chủ động phòng, chống sự cố thực phẩm, ngộ độc thực phẩm cho nhân dân, Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 99/KH-BCĐLNATTP ngày 24/12/2020 về việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021. Theo đó, từ ngày 01/01/2021 đến ngày 20/3/2021, các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành về ATVSTP ở 3 cấp (tỉnh, huyện và xã) sẽ tăng cường thanh, kiểm tra công tác ATVSTP trong sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu và sử dụng thực phẩm... Tính đến ngày 17/01/2021, trên địa bàn tỉnh không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm nào.

- *Công tác phòng chống HIV/AIDS*: Công tác phòng, chống AIDS thường xuyên nhận được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh và sự phối hợp của các ban ngành, đoàn thể về can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV, chăm sóc bệnh nhân HIV/AIDS tại cộng đồng... Tính đến ngày 30/12/2020, lũy tích số người nhiễm HIV là 4.601 người (trong đó, số người nhiễm HIV có hộ khẩu tại tỉnh là 2.226 người), lũy tích số người chuyển AIDS là 2.331 người (số có hộ khẩu tại tỉnh là 1.520 người), lũy tích số người tử vong do AIDS là 1.044 người (số có hộ khẩu tại tỉnh là 842 người). Số bệnh nhân đang nhận thuốc điều trị ARV là 969 bệnh nhân (trong đó có 24 trẻ em).

6.4. Tình hình an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ và bảo vệ môi trường

- *Tình hình an ninh trật tự*: Thực hiện Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh, Công điện của Chính phủ, Mệnh lệnh của Bộ trưởng Bộ Công an về đảm bảo an ninh trật tự, trật tự an toàn giao thông gắn với phòng, chống dịch Covid-19 trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Tân Sửu và các lễ hội đầu Xuân 2021, từ ngày 15/12/2020 đến hết ngày 28/02/2021, toàn lực lượng công an tỉnh tập trung cao độ lực lượng, phương tiện, đồng loạt ra quân tấn công, trấn áp các loại tội phạm, bảo đảm trật tự an toàn giao thông góp phần bảo vệ tuyệt đối an toàn Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Tết Nguyên đán Tân Sửu và các lễ hội đầu xuân, các sự kiện lớn của đất nước và của tỉnh. Theo báo cáo của Công an tỉnh, từ ngày 16/12/2020 đến 15/01/2021, trên địa bàn tỉnh xảy ra 03 vụ tai nạn giao thông, làm 03 người chết và 03 người bị thương. So với cùng kỳ năm trước, số vụ tai nạn tăng 2 vụ, tăng 02 người chết và tăng 03 người bị thương.

- *Tình hình cháy nổ*: Bước vào mùa hanh khô và dịp Tết Nguyên đán 2021 đang cận kề, lực lượng cảnh sát PCCC tiếp tục tăng cường công tác thanh, kiểm tra với các cơ sở thuộc diện quản lý, nhất là cơ sở tiềm ẩn nhiều nguy cơ

cháy, nổ như chợ, trung tâm thương mại, cơ sở kinh doanh có điều kiện. Bên cạnh các giải pháp phòng ngừa cháy, nổ của lực lượng chức năng thì mỗi đơn vị, doanh nghiệp và người dân chủ động trang bị các kiến thức pháp luật về PCCC và các biện pháp phòng ngừa cháy, nổ, đảm bảo an toàn trong đời sống, sản xuất. Trong tháng, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra đã xảy ra 01 vụ cháy xưởng giầy da ở xã Bàn Giản - huyện Lập Thạch, không có thiệt hại về người, giá trị thiệt hại 02 triệu đồng. Nguyên nhân cháy được xác định là do chập điện.

- *Công tác bảo vệ môi trường*: Trong tháng Một, trên địa bàn tỉnh đã phát hiện 29 vụ vi phạm môi trường, số vụ đã xử lý 17 vụ với số tiền xử phạt là 159 triệu đồng./.

Nơi nhận :

- Vụ Tổng hợp&PBTTTK - TCTK (b/c);
- Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Một số Sở, ngành của tỉnh;
- Lưu VT, TH.

CỤC TRƯỞNG

Hà Thị Hồng Nhung